

Phụ lục I

KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

(Kèm theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT)

TRƯỜNG: THCS HÙNG VƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỔ: SỬ - ĐỊA – GDCD

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Thuận, ngày 21 tháng 09 năm 2023

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN LỚP 8 (BỘ SÁCH CHÂN TRỜI SÁNG TẠO)

(Năm học 2023 - 2024)

Căn cứ Công văn số 1387/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 25/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023 - 2024;

Căn cứ Công văn số 284/PGDĐT-THCS, ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo TX Buôn Hồ về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023 - 2024;

Căn cứ vào tình hình thực tế của Trường THCS Hùng Vương.

Căn cứ vào tình hình thực tế. Tổ bộ môn Sử - Địa – GDCD xây dựng Kế hoạch giáo dục bộ môn Giáo dục công dân 8, năm học 2023 - 2024 như sau:

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 5; Số học sinh: 159; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có): không.

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 7; Trình độ đào tạo: Cao đẳng: 0; Đại học: 7; Trên đại học: 0

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp: Tốt: 0; Khá: 7; Đạt: 0; Chưa đạt: 0

3. Thiết bị dạy học: (Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	Ti vi			
2	Laptop			
...				

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập (*Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục*)

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1				
2				

II. Kế hoạch dạy học¹ :

1. Phân phối chương trình.

Học kỳ	
Học kỳ I	1 tiết/ tuần x 18 tuần = 18 tiết
Học kỳ II	1 tiết/tuần x 17 tuần = 17 tiết
Tổng số tiết/tuần	35 tiết/35 tuần/năm học

¹ Đối với tổ ghép môn học: khung phân phối chương trình cho các môn

STT	BÀI HỌC (1)	SỐ TIẾT (2)	YÊU CẦU CẦN ĐẠT (3)
HỌC KÌ I: 18 TUẦN X 1 TIẾT = 18 TIẾT			
1	BÀI 1: TỰ HÀO VỀ TRUYỀN THỐNG DÂN TỘC VIỆT NAM	3	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được một số truyền thống của dân tộc Việt Nam. - Nhận biết được giá trị của các truyền thống của dân tộc Việt Nam. - Kể được một số biểu hiện của lòng tự hào về truyền thống của dân tộc Việt Nam. - Đánh giá được hành vi, việc làm của bản thân và những người xung quanh trong việc thể hiện lòng tự hào về truyền thống của dân tộc Việt Nam. - Thực hiện được những việc làm cụ thể để giữ gìn, phát huy truyền thống của dân tộc. <p>Nội dung tích hợp: Quyền con người.</p>
2	BÀI 2: TÔN TRỌNG SỰ ĐA DẠNG CỦA CÁC DÂN TỘC	2	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được một số biểu hiện của sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hoá trên thế giới. - Hiểu được ý nghĩa của việc tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hoá trên thế giới. - Thể hiện được bằng lời nói và việc làm thái độ tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hoá trên thế giới. - Phê phán những hành vi kì thị, phân biệt chủng tộc và văn hoá. <p>Nội dung tích hợp: Quyền con người, bình đẳng giới.</p>
3	BÀI 3: LAO ĐỘNG CẦN CÙ, SÁNG TẠO	2	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm cần cù, sáng tạo trong lao động và một số biểu hiện của cần cù, sáng tạo trong lao động. - Giải thích được ý nghĩa của cần cù, sáng tạo trong lao động. - Thể hiện được sự cần cù, sáng tạo trong lao động của bản thân.

			<p>– Trân trọng những thành quả lao động; quý trọng và học hỏi những tấm gương cần cù, sáng tạo trong lao động; phê phán những biểu hiện chây lười, thụ động trong lao động.</p> <p>Nội dung tích hợp: Quyền con người, bình đẳng giới.</p>
4	ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ I	1	<p>- Học sinh ôn tập và nắm được các kiến thức trọng tâm đã học từ tuần 1 đến tuần 7.</p> <p>- Tổng hợp các yêu cầu cần đạt đã học trong các bài 1, 2, 3.</p>
5	KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I	1	<p>- Nắm được các kiến thức trọng tâm đã học từ tuần 1 đến tuần 8.</p> <p>- Học sinh củng cố những kiến thức cơ bản đã được học.</p> <p>- Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống.</p> <p>- Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện.</p>
6	BÀI 4: BẢO VỆ LỄ PHẢI	2	<p>– Giải thích được một cách đơn giản về sự cần thiết phải bảo vệ lễ phải.</p> <p>– Thực hiện được việc bảo vệ lễ phải bằng lời nói và hành động cụ thể, phù hợp với lứa tuổi.</p> <p>– Khích lệ, động viên bạn bè có thái độ, hành vi bảo vệ lễ phải; phê phán những thái độ, hành vi không bảo vệ lễ phải.</p> <p>Nội dung tích hợp: Quyền con người, bình đẳng giới.</p>
7	BÀI 5: BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN	2	<p>– Giải thích được sự cần thiết phải bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.</p> <p>– Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên; một số biện pháp cần thiết để bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.</p> <p>– Nêu được trách nhiệm của học sinh trong việc bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.</p> <p>– Thực hiện được việc bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên bằng những việc làm phù hợp với lứa tuổi.</p> <p>– Phê phán, đấu tranh với những hành vi gây ô nhiễm môi trường và phá hoại tài nguyên thiên</p>

			nhiên. Nội dung tích hợp: Quyền con người, phòng chống tác hại thuốc lá.
8	BÀI 6: XÁC ĐỊNH MỤC TIÊU CÁ NHÂN	3	<ul style="list-style-type: none"> – Nhận biết được thế nào là mục tiêu cá nhân; các loại mục tiêu cá nhân. – Hiểu vì sao phải xác định mục tiêu cá nhân. – Nêu được cách xác định mục tiêu và lập kế hoạch thực hiện mục tiêu cá nhân. – Xây dựng được mục tiêu cá nhân của bản thân và kế hoạch hành động nhằm đạt mục tiêu đó. Nội dung tích hợp: Bình đẳng giới, phòng chống tác hại thuốc lá.
9	ÔN TẬP CUỐI HỌC KỲ I	1	<ul style="list-style-type: none"> – Học sinh ôn tập và nắm được các kiến thức trọng tâm đã học từ tuần 10 đến tuần 16. – Tổng hợp các yêu cầu cần đạt đã học trong các bài 4, 5, 6.
10	KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I	1	<ul style="list-style-type: none"> - Nắm được các kiến thức trọng tâm đã học từ tuần 10 đến tuần 17. - Học sinh củng cố những kiến thức cơ bản đã được học. - Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện.
HỌC KÌ II: 17 TUẦN X 1 TIẾT = 17 TIẾT			
11	BÀI 7: PHÒNG, CHỐNG BẠO LỰC GIA ĐÌNH	3	<ul style="list-style-type: none"> - Kể được các hình thức bạo lực gia đình phổ biến. – Phân tích được tác hại của hành vi bạo lực gia đình đối với cá nhân, gia đình và xã hội. – Nêu được một số quy định của pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình. – Biết cách phòng, chống bạo lực gia đình. – Phê phán các hành vi bạo lực gia đình trong gia đình và cộng đồng.

			Nội dung tích hợp: Quyền con người, bình đẳng giới, phòng chống tác hại thuốc lá.
12	BÀI 8: LẬP KẾ HOẠCH CHI TIÊU	3	<ul style="list-style-type: none"> – Nhận biết được sự cần thiết phải lập kế hoạch chi tiêu. – Nêu được cách lập kế hoạch chi tiêu. – Lập được kế hoạch chi tiêu và tạo thói quen chi tiêu hợp lí. – Giúp đỡ bạn bè, người thân lập kế hoạch chi tiêu hợp lí. Nội dung tích hợp: Quyền con người.
13	BÀI 9: PHÒNG NGỪA TAI NẠN VŨ KHÍ, CHÁY, NỔ VÀ CÁC CHẤT ĐỘC HẠI	4	<ul style="list-style-type: none"> – Kể được tên một số tai nạn vũ khí, cháy, nổ và chất độc hại; nhận diện được một số nguy cơ dẫn đến tai nạn vũ khí, cháy, nổ và chất độc hại. – Trình bày được hậu quả của tai nạn vũ khí, cháy, nổ và chất độc hại. – Nêu được quy định cơ bản của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại. – Nhận biết được trách nhiệm của công dân trong việc phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại. – Thực hiện được việc phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại. – Nhắc nhở, tuyên truyền người thân, bạn bè chủ động phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại. Nội dung tích hợp: Quyền con người, phòng chống tác hại của thuốc lá.
14	ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ II	1	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh ôn tập và nắm được các kiến thức trọng tâm đã học từ tuần 19 đến tuần 25. - Tổng hợp các yêu cầu cần đạt đã học trong các bài 7, 8, 9.
15	KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II	1	<ul style="list-style-type: none"> - Nắm được các kiến thức trọng tâm đã học từ tuần 19 đến tuần 26. - Học sinh củng cố những kiến thức cơ bản đã được học. - Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc

			<p>sống.</p> <p>- Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện.</p>
16	<p>BÀI 9: PHÒNG NGỪA TAI NẠN VŨ KHÍ, CHÁY, NỔ VÀ CÁC CHẤT ĐỘC HẠI</p> <p>(Tiếp theo)</p>		<p>– Kể được tên một số tai nạn vũ khí, cháy, nổ và chất độc hại; nhận diện được một số nguy cơ dẫn đến tai nạn vũ khí, cháy, nổ và chất độc hại.</p> <p>– Trình bày được hậu quả của tai nạn vũ khí, cháy, nổ và chất độc hại.</p> <p>– Nêu được quy định cơ bản của pháp luật về phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.</p> <p>– Nhận biết được trách nhiệm của công dân trong việc phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.</p> <p>– Thực hiện được việc phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.</p> <p>– Nhắc nhở, tuyên truyền người thân, bạn bè chủ động phòng ngừa tai nạn vũ khí, cháy, nổ và các chất độc hại.</p> <p>Nội dung tích hợp: Quyền con người, phòng chống tác hại của thuốc lá.</p>
17	<p>BÀI 10: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ LAO ĐỘNG CỦA CÔNG DÂN</p>	3	<p>– Phân tích được tầm quan trọng của lao động đối với đời sống con người.</p> <p>– Nêu được một số quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ lao động của công dân và lao động chưa thành niên.</p> <p>– Nêu được một số quyền và nghĩa vụ cơ bản của các bên tham gia hợp đồng lao động; lập được hợp đồng lao động có nội dung đơn giản giữa người sử dụng lao động và người lao động.</p> <p>– Tích cực, chủ động tham gia lao động ở gia đình, trường, lớp và cộng đồng phù hợp lứa tuổi.</p> <p>Nội dung tích hợp: Quyền con người, bình đẳng giới.</p>
18	<p>ÔN TẬP CUỐI HỌC KỲ II</p>	1	<p>- Học sinh ôn tập và nắm được các kiến thức trọng tâm đã học từ tuần 28 đến tuần 33.</p>

			- Tổng hợp các yêu cầu cần đạt đã học trong các bài 9, 10.
19	KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II	1	<ul style="list-style-type: none"> - Nắm được các kiến thức trọng tâm đã học từ tuần 28 đến tuần 34. - Học sinh củng cố những kiến thức cơ bản đã được học. - Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện.

2. Chuyên đề lựa chọn (đối với cấp trung học phổ thông)

STT	Chuyên đề (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)
1			
2			

(1) Tên bài học/chuyên đề được xây dựng từ nội dung/chủ đề/chuyên đề (được lấy nguyên hoặc thiết kế lại phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường) theo chương trình, sách giáo khoa môn học/hoạt động giáo dục.

(2) Số tiết được sử dụng để thực hiện bài học/chủ đề/chuyên đề.

(3) Yêu cầu cần đạt theo chương trình môn học: Giáo viên chủ động các đơn vị bài học, chủ đề và xác định yêu cầu cần đạt.

3. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Giữa Học kỳ 1	45 phút	Tuần 9	<ul style="list-style-type: none"> - Nắm được các kiến thức trọng tâm đã học từ tuần 1 đến tuần 8. - Học sinh củng cố những kiến thức cơ bản đã 	30% trắc nghiệm kết hợp với 70% tự luận

			<p>được học.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện. 	Viết trên giấy
Cuối Học kỳ 1	45 phút	Tuần 18	<ul style="list-style-type: none"> - Nắm được các kiến thức trọng tâm đã học từ tuần 10 đến tuần 17. - Học sinh củng cố những kiến thức cơ bản đã được học. - Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện. 	<p>30% trắc nghiệm kết hợp với 70% tự luận</p> <p>Viết trên giấy</p>
Giữa Học kỳ 2	45 phút	Tuần 27	<ul style="list-style-type: none"> - Nắm được các kiến thức trọng tâm đã học từ tuần 19 đến tuần 26. - Học sinh củng cố những kiến thức cơ bản đã được học. - Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện. 	<p>30% trắc nghiệm kết hợp với 70% tự luận</p> <p>Viết trên giấy</p>
Cuối Học kỳ 2	45 phút	Tuần 35	<ul style="list-style-type: none"> - Nắm được các kiến thức trọng tâm đã học từ tuần 28 đến tuần 34. - Học sinh củng cố những kiến thức cơ bản đã 	<p>30% trắc nghiệm kết hợp với 70% tự luận</p> <p>Viết trên giấy</p>

			<p>được học.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện. 	
--	--	--	---	--

(1) Thời gian làm bài kiểm tra, đánh giá.

(2) Tuần thứ, tháng, năm thực hiện bài kiểm tra, đánh giá.

(3) Yêu cầu cần đạt đến thời điểm kiểm tra, đánh giá (theo phân phối chương trình).

(4) Hình thức bài kiểm tra, đánh giá: viết (trên giấy hoặc trên máy tính); bài thực hành; dự án học tập.

III. Các nội dung khác (nếu có):

- Ôn thi học sinh giỏi môn GD&CD khối 9 theo kế hoạch của nhà trường.
- Xây dựng và thực hiện chuyên đề theo kế hoạch của tổ chuyên môn, nhà trường.
- Tham gia dự các buổi tập huấn chuyên đề của tổ chuyên môn, nhà trường và phòng theo kế hoạch.
- Tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm.
- Tham gia bồi dưỡng và phát hiện học sinh giỏi khối 8.
- Tham gia đầy đủ các phong trào hoạt động của Liên đội, của Đoàn thanh niên, của nhà trường theo kế hoạch.

TỔ TRƯỞNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

Vũ Thị Lý

Bình Thuận, ngày tháng năm 2023

P. HIỆU TRƯỞNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

Hoàng Văn Đông